TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82A/2023/DS-ST
Ngày 22-5-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Bằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm

Ông Trần Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 22 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thy, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khu vực 6, phường Thuận An, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

2. Bị đơn: Ồn Lý Tấn Đạt, sinh năm 1980.

Địa chỉ: đường Nguyễn Công Trứ, khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/02/2023 và trong quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thy trình bày:

Vào ngày 20/02/2022 bà Nguyễn Thị Thy có cho ông Lý Tấn Đạt vay 30.000.000 đồng tiền vốn, thỏa thuận thời hạn trả 02 tháng kể từ ngày vay, thỏa thuận miệng lãi suất 900.000 đồng trên tháng. Tính từ lúc vay đến nay ông Đạt có trả cho bà Thy được 1.350.000 đồng tiền lãi, riêng vốn chưa trả lần nào.

Bà Thy khởi kiện yêu cầu ông Đạt có nghĩa vụ trả cho bà Thy 30.000.000 đồng tiền nợ vốn và yêu cầu trả lãi trên nợ gốc với mức lãi suất 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày khởi kiện 07/02/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Bị đơn ông Lý Tấn Đạt vắng mặt trong toàn bộ tiến trình tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, đồng thời chưa thể hiện ý kiến về nội dung tranh chấp trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nêu trong đơn khởi kiện, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn trong vụ án là ông Lý Tấn Đạt có địa chỉ cư trú tại: khu vực 4, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[1.3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: bị đơn ông Lý Tấn Đạt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đạt.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ vốn, Toà án xét thấy: Căn cứ vào tờ biên nhận nợ lập ngày 20/02/2022 Tòa án có đủ cơ sở kết luận việc ông Đạt có vay của bà Thy số tiền vốn 30.000.000 đồng là có thật. Ông Đạt không đến Tòa án và cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh có trả cho bà Thy được số tiền nợ vốn nào. Do đó, Tòa án xác định ông Đạt còn nợ bà Thy số tiền nợ vốn là 30.000.000 đồng. Căn cứ Điều 466 của Bộ luật dân sự, Tòa án buộc ông Đạt có trách nhiệm trả cho bà Thy số tiền nợ vốn nêu trên.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ lãi, Toà án xét thấy: theo nội dung biên nhận nợ và lời thừa nhận của bà Thy thì việc vay tiền giữa bà Thy và ông Đạt là có thỏa thuận tính lãi. Bà Thy yêu cầu ông Đạt trả lãi với mức lãi suất 10%/năm với thời gian tính lãi từ ngày khởi kiện đến khi xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự, nên được Tòa án chấp nhận. Với phương thức tính lãi: lấy số tiền nợ vốn, nhân với lãi suất (10%/năm) nhân với thời gian tính lãi từ khởi kiện (07/02/2021) đến ngày xét xử (22/5/2023) thì số tiền lãi mà ông Đạt phải trả cho bà Thy là: 871.500 đồng.

[2.3] Về nghĩa vụ chịu án phí: căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

[2.4] Từ những nhận định như nêu trên, Toà án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thy. Buộc ông Lý Tấn Đạt có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thy số tiền 30.871.500đ (Ba mươi triệu tám trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm đồng). Bao gồm 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền nợ vốn và 871.500đ (Tám trăm bảy mươi mốt nghìn năm trăm đồng) tiền nợ lãi.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Buộc ông Lý Tấn Đạt có nghĩa vụ chịu 1.078.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thy 875.000đ (Tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001884 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

4. Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THADS TP. Vị Thanh;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Bằng